

NGÔ HUY TIẾP. **Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với trí thức nước ta hiện nay** (Sách chuyên khảo). Tái bản lần thứ nhất. H.: Chính trị quốc gia, 2009, 140tr., Vb 47896.

Đội ngũ trí thức là nguồn lực quan trọng cho sự phát triển kinh tế-xã hội đối với mỗi quốc gia cũng như trên phạm vi quốc tế. Xuất phát từ vị trí, vai trò quan trọng của đội ngũ trí thức, trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định trí thức là một trong những động lực của cách mạng, là một thành viên trong khối liên minh với giai cấp công nhân và giai cấp nông dân. Qua mỗi giai đoạn phát triển của cách mạng, Đảng luôn giải quyết đúng đắn vấn đề trí thức và phương thức lãnh đạo đối với đội ngũ trí thức, quan tâm đến việc xây dựng đội ngũ trí thức trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng, đóng góp công sức cho cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước.

Tuy nhiên, trước những đòi hỏi của tình hình cách mạng và trước những thời cơ, thách thức lớn của đất nước hiện nay, phương thức lãnh đạo của Đảng đối với đội ngũ trí thức đã và đang bộc lộ những hạn chế nhất định. Việc tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với đội ngũ trí thức là vấn đề hết sức cấp thiết đang được đặt ra trong giai đoạn hiện nay.

Cuốn sách gồm 2 chương và phần kết luận sẽ giúp cho các nhà nghiên cứu cùng đồng đạo bạn đọc những nội dung cần thiết và quán triệt được quan điểm, đường lối của Đảng về công tác vận

động trí thức trong tình hình mới, hiểu được những vấn đề lý luận và thực tiễn phương thức lãnh đạo của Đảng đối với đội ngũ trí thức Việt Nam (chương I), cũng như thấy rõ được mục tiêu, phương hướng và giải pháp cơ bản đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với đội ngũ trí thức hiện nay (chương II).

#### *HIỂN LỠ*

CÁT CHÍ HOA. **Từ nông thôn mới đến đất nước mới** (From a rural area to a new country) (Sách tham khảo). Người dịch: Nguyễn Thành Lợi, Đỗ Minh Châu. H.: Chính trị quốc gia, 2009, 628tr., Vb 47643.

Sau hơn 30 năm tiến hành cải cách, mở cửa, bộ mặt của nông nghiệp, nông thôn Trung Quốc đã có những thay đổi to lớn và đạt được những bước tiến mang tính lịch sử, từ nghèo đói lên ấm no rồi tiến tới khá giả tổng thể và đang bước vào thời kỳ mới xây dựng xã hội khá giả toàn diện. Kinh nghiệm rút ra từ quá trình phát triển nông nghiệp, nông thôn và nông dân Trung Quốc là những bài học quý báu và bổ ích đối với các nước đang phát triển trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, trong đó có Việt Nam.

Với 628 trang sách, được chia làm 9 chương, tác giả đã phác họa bức tranh toàn cảnh thực trạng và biến động của nông thôn Trung Quốc trong suốt chiều dài lịch sử, làm rõ khái niệm, nguồn gốc hình thành và đặc trưng của vấn đề "tam nông". Bằng những luận chứng khoa học tác giả đã làm nổi bật vấn đề vì sao xây dựng nông thôn mới XHCN

được coi là nhiệm vụ lịch sử trọng đại trong tiến trình hiện đại hóa, đồng thời đi sâu phân tích bối cảnh, yêu cầu, mục tiêu, con đường, phương thức giải quyết vấn đề "tam nông" và những thành tựu to lớn mà Trung Quốc đã giành được trong công cuộc xây dựng nông thôn mới XHCN, đặc biệt là khái quát về công cuộc xây dựng nông thôn mới của Trung Quốc trong hai năm vừa qua.

Ngoài ra để giúp bạn đọc có thêm tư liệu đối chiếu, so sánh, tác giả còn giới thiệu kinh nghiệm và bài học của một số quốc gia trên thế giới trong việc giải quyết vấn đề xây dựng và phát triển nông nghiệp, nông thôn.

### THIỆN KHANG

LƯU SONG HÀ (chủ biên). **Điều tra điểm tâm lý nông dân bị thu hồi đất làm khu công nghiệp** (Sách chuyên khảo). H.: Từ điển bách khoa, 2009, 212 tr., Vb 47671.

Thực hiện chủ trương đẩy mạnh CNH, HĐH, sau hơn 15 năm xây dựng và phát triển đến nay hệ thống khu công nghiệp (KCN) với các quy mô lớn nhỏ khác nhau đã được hình thành và đi vào hoạt động ở hầu hết các tỉnh thành trên phạm vi toàn quốc. Sau nhiều năm phát triển, bên cạnh những thành tựu nổi bật, việc xây dựng các KCN cũng đã bộc lộ một số khiếm khuyết, đặt ra nhiều vấn đề cần được tiếp tục nghiên cứu và giải quyết, đặc biệt là vấn đề đảm bảo thu nhập, việc làm cho người dân bị thu hồi đất để xây dựng các KCN. Và ở đây nghiên cứu nắm bắt được tâm lý cũng như giải quyết những vấn đề tâm lý nảy sinh từ phía người nông dân do bị thu hồi đất để xây dựng các KCN và tạo điều kiện

cho họ thích ứng với điều kiện sống mới là hết sức cần thiết.

Nội dung cuốn sách là kết quả khảo sát thực tiễn cũng như những nét khái quát về một số vấn đề tâm lý của người nông dân có đất bị thu hồi để xây dựng KCN. Và một số kiến nghị nhằm tạo điều kiện để người nông dân bị thu hồi đất thích ứng nhanh chóng và hiệu quả với những thay đổi nảy sinh từ việc xây dựng KCN tại địa phương. Sách gồm 4 chương.

Chương 1, KCN – hiệu quả kinh tế-xã hội và một số vấn đề đặt ra;

Chương 2, Vấn đề đền bù và những thay đổi trong hệ thống nhu cầu, trong quan hệ người-người của những người nông dân bị thu hồi đất;

Chương 3, Sự thích ứng của người nông dân bị thu hồi đất với những thay đổi việc làm do xây dựng khu công nghiệp tại địa phương;

Chương 4, Tâm trạng và thái độ người nông dân bị thu hồi đất đối với việc xây dựng khu công nghiệp tại địa phương.

### HIỀN LY

HỒ BÁ THÂM, NGUYỄN TÔN THỊ TƯỜNG VÂN (đồng chủ biên). **Phản biện xã hội và phát huy dân chủ pháp quyền** (sách tham khảo). H.: Chính trị quốc gia, 2009, 186 tr., Vb 47873.

Dân chủ là động lực phát triển của xã hội và là mục tiêu hướng tới của tất cả các thiết chế văn minh. Để thực hiện dân chủ thực sự, tránh hình thức, các cơ quan lãnh đạo, quản lý cần tạo điều kiện để nhân dân thực hiện vai trò phản biện xã hội mà thực chất là thực hiện quy trình "dân biết, dân bàn, dân kiểm tra".

Tuy nhiên, trên thực tế cũng như về mặt lý luận cần phải hiểu thế nào cho

đúng một loạt các vấn đề liên quan đến phản biện xã hội, như phản biện xã hội là gì? Phương thức, hình thức phản biện ra sao? Các quan điểm phản biện xã hội hiện nay ở Việt Nam như thế nào? Nguyên nhân, xu hướng và triển vọng ra sao?...

Với 4 chương sách của mình, các tác giả tập trung phân tích làm rõ *khái niệm, bản chất và các đặc điểm của phản biện xã hội* (chương I); Chủ thể, khách thể, đối tượng, nguyên tắc và phương thức của phản biện xã hội (chương II); Vấn đề phản biện xã hội trong nền dân chủ pháp quyền ở nước ta hiện nay (chương III); Phản biện xã hội ở thành phố Hồ Chí Minh: đặc điểm, vấn đề và khó khăn hiện nay (chương IV).

Phần cuối cuốn sách các tác giả đề cập đến phản biện xã hội trong nền dân chủ hiện đại phương Tây, chủ yếu là các hình thức dân chủ và phản biện xã hội ở một số nước phương Tây tiêu biểu, như Anh, Pháp, Mỹ. Và làm rõ đặc điểm của nền dân chủ và phản biện xã hội ở một số nước phương Tây.

VŨ HIẾU

NGUYỄN ĐỨC LŨ. **Tôn giáo - quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam hiện nay.** H.: Chính trị - Hành chính, 2009, 336 tr., Vb 47858.

Tôn giáo không chỉ là vấn đề tinh thần, tâm linh mà còn có quan hệ đến các lĩnh vực khác của đời sống xã hội, như: chính trị, đạo đức, văn hoá... và vai trò của nó khác nhau qua từng thời kỳ lịch sử. Hơn nữa, mỗi tôn giáo lại có lịch sử hình thành và du nhập, đặc điểm giáo lý và tổ chức... với những đặc trưng riêng. Cuốn sách đi qua nhận thức của Đảng ta qua những giai đoạn lịch

sử để rút ra bài học, nhằm tiếp tục đổi mới tư duy trên lĩnh vực tôn giáo trong tình hình hiện nay. Sách gồm 3 chương.

Chương 1 khái quát cơ sở lý luận và thực tiễn chính sách đối với tôn giáo của Đảng và Nhà nước Việt Nam. Trong đó, tác giả đề cập đến chủ nghĩa Marx-Lenin và tư tưởng Hồ Chí Minh về tôn giáo, vấn đề tôn giáo trong bối cảnh toàn cầu hoá, đồng thời nêu bật những đặc điểm tín ngưỡng, tôn giáo ở Việt Nam.

Chương 2 và 3 phân tích, làm rõ nhận thức, quan điểm, chính sách đối với tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta trong tiến trình cách mạng Việt Nam trước thời kỳ Đổi mới (theo các giai đoạn: 1930-1945, 1945-1975, 1975-1986); và trong thời kỳ Đổi mới (với các nội dung về tôn giáo trong Nghị quyết 24/NQ-TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết hội nghị lần thứ 7 BCH TW khoá IX, Đại hội X).

Chương 4 đề cập đến vấn đề quản lý nhà nước đối với tôn giáo của Nhà nước Việt Nam hiện nay.

HOÀI PHÚC

LÊ PHƯƠNG THẢO. **Nhà nước cách mạng Việt Nam những năm 1945-1946: những sáng tạo của Hồ Chí Minh.** H.: Chính trị quốc gia, 2009, 202tr., Vb 47864.

Nhận thức được vai trò hết sức to lớn của vấn đề xây dựng nhà nước trong buổi đầu mới giành được độc lập dân tộc, Đảng ta do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu đã xây dựng, thiết kế một nhà nước kiểu mới đầu tiên ở Đông Nam Á - một nhà nước mang đậm tính dân tộc, tính nhân dân và bản chất giai cấp công nhân. Mô hình nhà nước được xây dựng trong những năm 1945-1946 thể hiện

rất sáng rõ những nét độc đáo, sáng tạo lớn của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc vận dụng học thuyết của chủ nghĩa Marx-Lenin vào điều kiện cụ thể của Việt Nam lúc bấy giờ.

Chương 1 và 2 làm rõ quá trình khảo cứu, tìm tòi và thể nghiệm cũng như tư duy chính trị của Hồ Chí Minh về nhà nước kiểu mới.

Chương 3 phân tích sự độc đáo, sáng tạo trong tổ chức và hoạt động của nhà nước cách mạng thời kỳ 1945-1946.

Chương 4 đề cập đến vấn đề vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nhà nước trong giai đoạn hiện nay với các đề xuất: Giữ vững và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước; Dựa vào dân, chăm lo xây dựng bộ máy nhà nước thực sự của dân, do dân, vì dân; Xây dựng và củng cố đại đoàn kết dân tộc; Thực hiện chính sách đối ngoại khôn khéo, phân hoá, lợi dụng mâu thuẫn trong hàng ngũ kẻ thù, thực hành nhân nhượng có nguyên tắc.

#### TRUNG HẬU

NGUYỄN ĐẮC HÙNG. **Việt Nam – văn hóa và con người**. H.: Chính trị quốc gia, 2009, 314 tr., Vb 47870.

Việt Nam là quốc gia gồm nhiều dân tộc, đa dạng về văn hóa và giàu bản sắc. Trong quá trình hội nhập và giao lưu văn hóa, chúng ta đã tiếp nhận nhiều giá trị văn hóa tiên tiến của thế giới, làm phong phú hơn cho nền văn hóa Việt Nam. Tuy nhiên, trong điều kiện hiện nay, nhiều luồng văn hóa phản động, đồi trụy, nhiều ấn phẩm văn hóa độc hại, lai căng, xa lạ với những giá trị văn hóa truyền thống dân tộc cũng theo đó du nhập vào nước ta, ảnh hưởng xấu đến lối sống của một bộ phận nhân dân,

nhất là lớp trẻ. Những tác động tiêu cực của cơ chế thị trường đã có ảnh hưởng trực tiếp đến không gian lịch sử, văn hóa làng Việt,...

Cuốn sách nghiên cứu về mối quan hệ, sự tác động lẫn nhau giữa con người và văn hóa, mối quan hệ hài hòa cần thiết giữa kinh tế và văn hóa, tầm quan trọng của văn hóa và con người đối với sự phát triển của mỗi quốc gia và nhân loại nói chung, Việt Nam nói riêng. Sách gồm ba chương.

Chương I: *Việt Nam dưới góc nhìn văn hóa*, khái quát lịch sử phát triển văn hóa Việt Nam; bản sắc văn hóa Việt Nam; ảnh hưởng của văn hóa tới nhân cách con người và tình cách của con người Việt Nam.

Chương II: *Văn hóa và con người Việt Nam từ cách nhìn theo vùng lãnh thổ*, đi sâu tìm hiểu, nghiên cứu các vùng Việt Bắc, Tây Bắc, đồng bằng Bắc Bộ, và Bắc Trung bộ,...

Chương III: *Xây dựng nhân cách con người Việt Nam*, phân tích và trình bày định hướng giá trị; xây dựng mô hình nhân cách; và giáo dục nhân cách.

#### KHÁNH HÀ

JOE ALLEN. **Việt Nam – Cuộc chiến thất bại của Mỹ**. H.: Công an nhân dân, 2009, 317 tr., Vb 47852.

Thất bại trong cuộc chiến ở Việt Nam là thất bại nặng nề nhất mà quân đội Mỹ từng phải gánh chịu. Kể từ đó tầng lớp thống trị Mỹ và các học giả trí thức của họ đã làm việc vất vả để tìm cách vượt qua cái được gọi là Hội chứng Việt Nam – nỗi sợ hãi với vai trò của những nhà hoạch định kế hoạch Mỹ mà bất kỳ cuộc giao tranh quân sự ở cấp độ lớn nào cũng có thể trở thành sự “sa lầy”

và kích động phong trào phản đối rộng rãi trong nước.

Đối với thế hệ những người Mỹ sinh ra và lớn lên sau khi cuộc chiến ở Việt Nam chấm dứt, lịch sử về cuộc chiến tranh gần như đã bị lãng quên. Động cơ thúc đẩy nước Mỹ tiến hành một trong những cuộc chiến tranh hủy diệt nhất trong thế kỷ XX, và lý do khiến hàng triệu người dân Mỹ tích cực phản đối cuộc chiến tranh, cũng đang bị quên lãng hoặc bị xuyên tạc nghiêm trọng.

Nội dung cuốn sách trình bày, phân tích tương đối cụ thể và làm sáng tỏ những vấn đề liên quan đến cuộc chiến ở Việt Nam, giới thiệu và giúp cho thế hệ người Mỹ lớn lên ở thời hậu chiến của *kỷ nguyên Việt Nam* nhận thức rõ hơn những vấn đề đó.

Sách gồm 8 chương chính, phân tích các vấn đề: từ cuộc xâm lược của Pháp cho đến sự sụp đổ của chính quyền Diệm; từ sự sụp đổ của chính quyền Diệm cho đến Tết Mậu Thân; chủ nghĩa tự do Chiến tranh Lạnh và gốc rễ của phong trào chống chiến tranh; người Mỹ da đen và Việt Nam; từ sự ra đời của phong trào chống chiến tranh đến năm 1968; giai cấp công nhân Mỹ và chiến tranh; từ sa lầy đến thất bại; từ vụ Watergate đến sự sụp đổ của chính quyền Sài Gòn; và di sản Việt Nam.

#### HÀ CHI

NGUYỄN VĂN DÂN. **Con người và văn hoá Việt Nam trong thời kỳ đổi mới và hội nhập.** H.: Khoa học xã hội, 2009, 361 tr., Vb 47956.

Con người và văn hóa Việt Nam đang biến đổi theo hướng tốt đẹp. Tuy nhiên cũng còn có không ít điều phải làm để cho xu hướng biến đổi tốt đẹp đó

được duy trì và phát huy. Muốn cho Việt Nam có được một hình ảnh và vị thế chủ động và tích cực trong hội nhập, chúng ta phải đứng từ góc độ của người tham gia để tiếp thu và hội nhập, phải xuất phát từ bên trong để hội nhập, chứ không thụ động đón nhận bất cứ thứ gì áp đặt từ bên ngoài. Hội nhập để có được một vị thế xứng đáng, chứ không phải là hội nhập bằng bất cứ giá nào. Nội dung chính của sách gồm 4 chương.

Chương 1: *Con người và văn hoá Việt Nam sau hơn 20 năm đổi mới*, tác giả đem đến cái nhìn tổng quan về đời sống vật chất và tinh thần, đồng thời nêu bật những thay đổi trong tư tưởng, trong nhận thức chính trị và trách nhiệm công dân của con người Việt Nam từ sau đổi mới đến nay. Bên cạnh đó, tác giả còn phân tích những bước đổi mới trên một số lĩnh vực văn hoá đặc thù như khoa học công nghệ, văn học...

Chương 2: *Những nhân tố cơ bản tác động đến sự biến đổi của con người và văn hoá Việt Nam trong thời kỳ đổi mới và hội nhập*, trước hết, theo tác giả, phải kể đến là những nhân tố trong nước, trong đó có nhân tố chính trị và tác động của các giá trị văn hoá truyền thống. Sau nữa là những nhân tố toàn cầu hoá, trong đó có sự tác động của kinh tế thị trường, công nghệ thông tin và truyền thông, văn hoá mạng,...

Ở chương 3 và 4, tác giả đưa ra *dự báo một số xu hướng tác động của các nhân tố*, và đề xuất *một số giải pháp phát huy mặt tích cực và hạn chế tiêu cực của các nhân tố* liên quan đến chính trị và tư tưởng, những giá trị văn hoá truyền thống, việc tiếp thu văn hoá, khoa học và công nghệ thế giới, việc phát triển giáo dục...

#### HOÀI PHÚC